

**CÔNG TY CỔ PHẦN
LƯƠNG THỰC NAM TRUNG BỘ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: /TT-HĐQT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán
của Công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán KMF (Đính kèm) .

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, TKHĐQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

TRẦN HOÀNG NGÂN

Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ ("Công ty") được thành lập theo Quyết định số 4434/QĐ-BNN-TCCB ngày 09 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty Lương thực Bình Thuận thành Công ty Cổ phần

Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 4500243128 cấp lần đầu ngày 12 tháng 9 năm 2008 và thay đổi lần thứ 10 ngày 02 tháng 08 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Ninh Thuận cấp.

Hoạt động chính đăng ký của Công ty là bán buôn thực phẩm, thủy sản, đường, sữa và các sản phẩm từ sữa; Bán buôn gạo, nông sản, thức ăn gia súc, gia cầm; chế biến nông sản; bán buôn đồ uống; bán buôn xà phòng, thuốc lá điếu, mỹ phẩm, đường bột ngọt, dầu ăn, mì ăn liền, bún, miến.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Số 66 Trần Phú, Phường Phú Hà, Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam. Ngoài ra, Công ty còn có 4 chi nhánh tại các tỉnh thành khác của Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Trần Hoàng Ngân	Chủ tịch	
Ông Trần Văn Ngọc	Thành viên	
Ông Nguyễn Bá Hiền	Thành viên	
Ông Trần Minh Thuận	Thành viên	
Ông Lê Khải Nguyên	Thành viên	bổ nhiệm ngày 17 tháng 06 năm 2022
Ông Trần Công Sanh	Thành viên	miễn nhiệm ngày 17 tháng 06 năm 2022

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Nguyễn Trần Trọng Như	Trưởng Ban
Bà Từ Thanh Thúy	Thành viên
Ông Nguyễn Như Khoa	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Bá Hiền	Tổng Giám đốc
Ông Trần Công Sanh	Phó Tổng Giám đốc

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Nguyễn Bá Hiền.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán KMF là công ty kiểm toán cho Công ty.

Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với Chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



Nguyễn Bá Hiền
Tổng Giám đốc

Ngày 06 tháng 03 năm 2023

Số tham chiếu: 01720092022

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ ("Công ty") được lập vào ngày 06 tháng 03 năm 2023 và được trình bày từ trang 5 đến trang 34, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Nguyễn Vũ Dũng
Tổng Giám đốc
Giấy CN ĐKHN kiểm toán
Số: 3173-2020-253-1

Đinh Văn Tùng
Kiểm toán viên
Giấy CN ĐKHN kiểm toán
Số: 2192-2023-253-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 06 tháng 03 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		29.134.489.053	23.827.169.276
110	<i>I. Tiền</i>	4	4.818.766.065	6.111.052.890
130	<i>II. Các khoản phải thu ngắn hạn</i>		12.118.394.370	6.144.686.899
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	3.454.411.647	2.168.535.553
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7	145.507.883	1.007.743.078
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	8	8.518.474.840	2.968.408.268
140	<i>III. Hàng tồn kho</i>	9	11.767.211.017	10.989.867.546
150	<i>IV. Tài sản ngắn hạn khác</i>		430.117.601	581.561.941
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	287.289.768	275.348.490
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		85.669.677	140.780.039
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	57.158.156	165.433.412
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		45.424.177.004	48.852.902.901
220	<i>I. Tài sản cố định</i>		39.056.726.878	42.237.577.785
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	17.105.437.120	19.730.837.307
222	Nguyên giá		47.101.708.832	47.101.708.832
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(29.996.271.712)	(27.370.871.525)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	21.951.289.758	22.506.740.478
228	Nguyên giá		27.959.408.650	27.959.408.650
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(6.008.118.892)	(5.452.668.172)
250	<i>II. Đầu tư tài chính dài hạn</i>	5	6.005.020.816	6.005.020.816
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		6.005.020.816	6.005.020.816
260	<i>III. Tài sản dài hạn khác</i>		362.429.310	610.304.300
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	362.429.310	610.304.300
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		74.558.666.057	72.680.072.177

Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ

B01-DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		48.639.875.838	42.273.934.950
310	I. Nợ ngắn hạn		48.639.875.838	42.263.934.950
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	5.692.688.395	7.350.446.255
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		20.232.000	317.800
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	108.579.286	53.524.507
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	205.536.171	41.021.938
318	5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		63.526.741	60.196.917
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	16	786.510.401	512.227.645
320	7. Vay ngắn hạn	17	41.762.120.003	34.245.517.047
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		682.841	682.841
330	II. Nợ dài hạn		-	10.000.000
337	1. Phải trả dài hạn khác	16	-	10.000.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		25.918.790.219	30.406.137.227
410	I. Vốn chủ sở hữu	18	25.918.790.219	30.406.137.227
411	1. Vốn cổ phần		64.045.600.000	64.045.600.000
411a	- Cổ phiếu cổ đông có quyền biểu quyết		64.045.600.000	64.045.600.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		25.731.000	25.731.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		8.514.558.058	8.514.558.058
421	4. Lỗ lũy kế		(46.667.098.839)	(42.179.751.831)
421a	- Lỗ lũy kế đến cuối năm trước		(42.179.751.831)	(38.035.042.766)
421b	- Lỗ năm nay		(4.487.347.008)	(4.144.709.065)
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		74.558.666.057	72.680.072.177


Nguyễn Thị Ngọc Len
Người lập


Nguyễn Thị Phương Diễm
Kế toán trưởng


Nguyễn Bá Hiền
Tổng Giám đốc



Ngày 06 tháng 03 năm 2023

Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ

B02-DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.1	239.272.993.383	234.286.448.467
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	19.1	(2.931.612.210)	(2.403.586.949)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.1	236.341.381.173	231.882.861.518
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	20	(223.931.493.563)	(224.001.532.862)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		12.409.887.610	7.881.328.656
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	19.2	204.385.254	184.690.774
22	7. Chi phí tài chính	22	(3.591.167.928)	(2.962.963.115)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		(3.365.765.161)	(2.711.268.258)
25	9. Chi phí bán hàng	21	(8.579.948.889)	(7.657.793.386)
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	21	(9.069.455.715)	(8.538.076.290)
30	11. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh		(8.626.299.668)	(11.092.813.361)
31	12. Thu nhập khác	23	4.321.770.482	8.941.929.142
32	13. Chi phí khác	23	(182.817.822)	(1.993.824.846)
40	14. Lợi nhuận khác		4.138.952.660	6.948.104.296
50	15. Tổng lỗ kế toán trước thuế		(4.487.347.008)	(4.144.709.065)
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	25	-	-
52	17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
60	18. Lợi nhuận sau thuế TNDN		(4.487.347.008)	(4.144.709.065)
70	21. Lỗ cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ/cổ phiếu)		(701)	(647)
71	22. Lỗ suy giảm trên cổ phiếu (VNĐ/cổ phiếu)		-	-


Nguyễn Thị Ngọc Lân
Người lập


Nguyễn Thị Phương Diễm
Kế toán trưởng


Nguyễn Bá Hiến
Tổng Giám đốc



Ngày 06 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
	Lỗ trước thuế		(4.487.347.008)	(4.144.709.065)
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao và hao mòn	10, 11	3.180.850.907	3.259.971.562
04	Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		291.416	--
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(21.656.412)	(20.173.990)
06	Chi phí lãi vay	22	3.365.765.161	2.711.268.258
08	Lợi nhuận/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		2.037.904.064	1.806.356.765
09	Tăng các khoản phải thu (Tăng)/giảm hàng tồn kho		(29.322.180.581)	(20.504.445.851)
10	Tăng các khoản phải trả (Tăng)/giảm chi phí trả trước		(777.343.471)	2.655.134.302
11	Tăng các khoản phải trả (Tăng)/giảm chi phí trả trước		22.361.196.660	21.271.645.976
12	Tăng các khoản phải trả (Tăng)/giảm chi phí trả trước		235.933.712	(49.605.803)
14	Tiền lãi vay đã trả		(3.365.765.161)	(2.711.268.258)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		(8.830.254.777)	2.467.817.131
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm và xây dựng tài sản cố định		-	(167.386.364)
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	19.2	21.656.412	20.173.990
30	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) từ hoạt động đầu tư		21.656.412	(24.345.889)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền thu từ đi vay		162.767.566.677	160.485.439.119
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(155.250.963.721)	(162.283.087.879)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động tài chính		7.516.602.956	(1.797.648.760)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(1.291.995.409)	522.004.881
60	Tiền đầu năm	4	6.111.052.890	5.588.096.893
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(291.416)	-
70	Tiền cuối năm	4	4.818.766.065	6.111.052.890


Nguyễn Thị Ngọc Lân
Người lập


Nguyễn Thị Phương Diễm
Kế toán trưởng


Nguyễn Bá Hiện
Tổng Giám đốc


M.S.D.N. 4500243128 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC NAM TRUNG BỘ
TP. PHAN RANG - T. C. Đ. N.

Ngày 06 tháng 03 năm 2023